

Bản án số 133/2023/HNGĐ -ST
Ngày 04/12/2023
V/ v tranh chấp ly hôn và con
chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM ,TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thụ, ông Nguyễn Hữu Thái .

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam : Không tham gia phiên tòa.

Ngày 04/ 12/ 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 381/ 2023/ TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về việc Tranh chấp HN & GD;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145 / 2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 14/ 11/ 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Duy Ngọc L- Sinh năm 1997(Đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Dương Văn V - Sinh năm 1989 (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Cùng cư trú: Thôn Trại Đàng, xã Tam Di ,huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là chị Duy Ngọc L trình bày: Chị L và anh V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang năm 2016 . Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống ngay; tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Từ khoảng đầu năm 2020 đến nay vợ chồng ly thân, không quan tâm, chăm sóc đến nhau, bỏ mặc nhau sống.Nay chị L thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh V.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Dương Bảo Ngọc, sinh ngày 28/12/2017 hiện sinh sống với chị L. Ly hôn thì chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

Chị L đề nghị vắng mặt tại các phiên tòa xét xử đến khi kết thúc vụ án.

2. Bị đơn là anh V vắng mặt tại phiên tòa, tại bản tự khai trình bày: Chị L và anh V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Di, huyện Lục

Nam, tỉnh Bắc Giang tháng 4/2016 . Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống đến khoảng năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh V đồng ý .

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Dương Bảo Ngọc, sinh ngày 28/12/2017 hiện sinh sống với chị L. Ly hôn chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì anh V đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

Anh V đề nghị vắng mặt tại các buổi hòa giải và các phiên tòa xét xử đến khi kết thúc vụ án.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn, tuy nhiên đương sự đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do vậy việc xét xử vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Do các đương sự đều có bản tự khai, thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án, Tòa án không phải tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ nên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa là đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị L và anh V có đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Dị , huyện Lục Nam nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị L là có căn cứ xem xét giải quyết theo Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Chị L và anh V đều trình bày mâu thuẫn do không hợp nhau nên vợ chồng ly thân từ khoảng đầu năm 2020 đến nay. Chị L yêu cầu ly hôn thì anh V đồng ý. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa chị L và anh V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài; việc anh V và chị L thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của chị L và anh V.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Dương Bảo Ngọc, sinh ngày 28/12/2017 hiện sinh sống với chị L. Ly hôn chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì anh V đồng ý. Do vậy cần giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Dương Bảo Ngọc đến khi con chung thành niên.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Đương sự đều không yêu cầu nên không giải quyết.

3. Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ nội dung trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51,55, 56, 58 và 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 228 các Điều 147, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; xử :

1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Duy Ngọc L và anh Dương Văn V.

2.Về con chung: Giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Bảo Ngọc, sinh ngày 28/12/2017 đến khi con chung thành niên. Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3.Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không giải quyết.

4.Án phí sơ thẩm: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007862 ngày 20/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh V , chị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Dương sự
- TAND T, BG
- VKSNDH. Lục Nam
- THADSH. Lục Nam
- UBND xã Tam Dị.
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên